

Hoạt động y tế của thực dân Pháp trong cuộc chiến xâm lược Nam Kỳ từ năm 1859 - 1862

Phạm Đức Thuận*, Huỳnh Trung Hớn**

Nhận ngày 10 tháng 10 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 26 tháng 02 năm 2026.

Tóm tắt: Trong công cuộc xâm lược và cai trị Nam Kỳ, thực dân Pháp xem y tế như một công cụ quan trọng phục vụ đắc lực cho mục đích thực dân của những người tự xưng đi “khai hóa văn minh”. Vì lẽ đó mà trong giai đoạn 1859-1945 thực dân Pháp đã từng bước xây dựng tiến đến hoàn thiện một hệ thống y tế phương Tây ở Đông Dương nói chung và Nam Kỳ nói riêng. Khác với giai đoạn 1862-1945, những năm 1859-1862 là thời kì thực dân Pháp chủ yếu thiết lập nền y tế quân sự, y tế dân sự chưa được chú trọng và phát triển. Bài viết tập trung phân tích những hoạt động y tế của thực dân Pháp từ năm 1859-1862 ở Nam Kỳ trên các phương diện: cơ sở y tế, đội ngũ nhân sự, khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Từ đó đánh giá, nhận xét những tác động của những hoạt động y tế trên đối với quá trình xâm lược Nam Kỳ của thực dân Pháp và những hạn chế của nó trong giai đoạn này.

Từ khóa: Hoạt động y tế, Nam Kỳ, thực dân Pháp, 1859 - 1862.

Phân loại ngành: Sử học

Abstract: During the process of invasion and rule of Cochinchina, the French colonialists considered healthcare as an important tool to effectively serve the colonial purpose of those who claimed to be “civilizing”. For that reason, in the period 1859-1945, the French colonialists gradually established and developed a Western healthcare system in Indochina in general and in Cochinchina in particular. Unlike the period 1862-1945, the years 1859-1862 were characterized primarily by the establishment of a military healthcare system, while civil healthcare received little attention and development. The article focuses on analyzing the healthcare activities of the French colonialists from 1859 to 1862 in the following aspects: healthcare facilities, human resources, medical examination and treatment, and disease prevention. From there, the article evaluates the impacts of these medical activities on the French colonial invasion of Cochinchina and its weaknesses during this period.

Keywords: Healthcare activities, Cochinchina, the French colonialists, 1859-1862.

Subject classification: History

1. Đặt vấn đề

Nửa cuối thế kỉ XIX, các quốc gia phương Tây phát triển nhanh chóng từ chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang tư bản độc quyền. Trong đó, Pháp là một trong những quốc gia đẩy mạnh công cuộc bành trướng, xâm lược thuộc địa nhằm mở rộng lãnh thổ. Để phục vụ cho quá trình trên, thực dân Pháp đã rất chú trọng đến lĩnh vực y tế trong các cuộc viễn chinh, trong đó có Nam Kỳ. Nếu như giai đoạn 1862-1945 y tế không chỉ là *khoa học hỗ trợ cho quá trình thực dân hóa* mà còn liên quan đến nhiều vấn đề của thuộc địa (Bùi Thị Hà, 2024: 50), thì những năm 1859-1862 là thời kì thực dân Pháp đẩy mạnh xây dựng hệ thống y tế quân sự, chữa trị cho các thương binh Pháp - Tây Ban Nha và phòng chống dịch bệnh nhằm duy trì lực lượng viễn chinh đồng thời củng cố hậu phương tại chỗ. Mặc dù chưa có nhiều những sắc lệnh cụ thể quy định về vấn đề y tế song thực dân Pháp cũng bước đầu xây dựng được một số cơ sở y tế và đội ngũ nhân sự ở Nam Kỳ, có tác động to lớn đến tình hình chiến sự tại vùng đất này.

*, ** Trường Sư phạm, Đại học Cần Thơ.

Email: pdthuan@ctu.edu.vn

Cho đến nay, hoạt động y tế của thực dân Pháp ở Nam Kỳ từ năm 1859 đến năm 1862 vẫn còn là một chủ đề nghiên cứu chưa nhận được nhiều sự quan tâm. Vì thế hiện nay vẫn còn khá ít công trình nghiên cứu có đề cập đến vấn đề này. Đối với những nghiên cứu trong nước, công trình *Chế độ thực dân Pháp trên đất Nam Kỳ 1859-1954, tập 2* của nhà nghiên cứu Nguyễn Đình Tư đã có đề cập đến những hoạt động y tế ban đầu của thực dân Pháp. Mặt khác, công trình này cũng giới thiệu những bệnh viện được thực dân Pháp xây dựng trong quá trình đánh chiếm Nam Kỳ. Tác giả Cao Huy Thuần với công trình *Giáo sĩ thừa sai và chính sách thuộc địa của Pháp tại Việt Nam (1857-1914)* và Pierre Brocheux - Daniel Hémery với công trình *Đông Dương một nền thuộc địa nhập nhằng giai đoạn 1858-1954* đã trình bày tình hình sức khỏe và vệ sinh chung của liên quân Pháp và Tây Ban Nha trong cuộc chiến xâm lược Nam Kỳ từ đó đặt ra nhu cầu y tế của thực dân Pháp ở vùng đất này giai đoạn 1859-1862. Đối với Pháp, đã có những báo cáo của những bác sĩ hải quân ghi chép lại những hoạt động y tế của họ trong công cuộc xâm lược Nam Kỳ. Công trình *Histoire médicale de la marine Française pendant les expéditions de Chine et de Cochinchine (de 1859 à 1862)* của bác sĩ F. Laure và công trình *Relation médico - chirurgicale de l'expédition de Cochinchine en 1861-1862* của bác sĩ M. A. Didiot đã có đề cập đến những hoạt động y tế như chữa trị cho các thương binh và phòng chống bệnh dịch của những bác sĩ hải quân Pháp trong giai đoạn đầu đánh chiếm Nam Kỳ. Ngoài ra, các công trình này còn thống kê những số lượng binh lính Pháp - Tây Ban Nha bị thương trên chiến trường hoặc mắc những dịch bệnh nghiêm trọng. Bác sĩ hải quân hạng 2 J. B Candé với báo cáo *De la mortalité des européens en Cochinchine depuis la conquête jusqu'à nos jours* đã thống kê tỉ lệ tử vong với nhiều nguyên nhân khác nhau của người Pháp trong đó có lực lượng quân đội viễn chinh ở Nam Kỳ từ năm 1861 đến năm 1879.

Nhìn chung, mặc dù nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau song cho đến nay vẫn chưa có một công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về những hoạt động y tế của thực dân Pháp ở Nam Kỳ (1859-1862) cũng như phân tích những tác động của những hoạt động y tế trên. Thông qua bài nghiên cứu, chúng tôi mong muốn làm rõ những hoạt động y tế của thực dân Pháp trên các khía cạnh: cơ sở y tế, đội ngũ nhân sự, hoạt động phòng chống dịch bệnh. Trên cơ sở đó phân tích những tác động của những hoạt động y tế này đến quá trình xâm lược của Pháp trên vùng đất Nam Kỳ.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện bài nghiên cứu *Hoạt động y tế của thực dân Pháp trong cuộc chiến xâm lược Nam Kỳ từ năm 1859-1862*, chúng tôi chủ yếu sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic. Phương pháp lịch sử được sử dụng để làm rõ những nhu cầu y tế, sự hình thành và phát triển của hoạt động y tế của thực dân Pháp ở Nam Kỳ (1862-1945) trên nền tảng các nguồn sử liệu xác tín. Trong khi đó, phương pháp logic được vận dụng để hệ thống các số liệu, làm cơ sở để đưa ra những nhận xét, đánh giá về những hoạt động y tế trên. Ngoài ra, bài nghiên cứu còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu khác như: phân tích, tổng hợp, thống kê... để làm nổi bật kết quả nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Nhu cầu y tế của thực dân Pháp trong cuộc chiến xâm lược Nam Kỳ giai đoạn 1859-1862

Ngày 01/9/1858, thực dân Pháp cùng Tây Ban Nha nổ súng tấn công trên cửa biển Đà Nẵng, mở đầu cho công cuộc xâm lược Việt Nam. Giải thích về lí do chọn Đà Nẵng là nơi mở màn, Đô đốc Rigault de Genouilly đã viết: *Đà Nẵng quả là chỗ neo tàu khá an toàn cả trong mùa gió đông - bắc; và vì nó gần Kinh đô Huế, việc chiếm đóng nó sẽ gây ảnh hưởng*

trầm trọng trên chính quyền Đông Dương. Áp lực này có lẽ sẽ buộc họ chấp nhận mọi điều kiện mà chúng ta xét là vừa phải để áp đặt họ (Cao Huy Thuận, 2018: 69). Dưới sự chỉ huy của Đô đốc Rigault de Genouilly, liên quân Pháp - Tây Ban Nha chủ trương “đánh nhanh thắng nhanh” nhằm chiếm được Đà Nẵng, tạo áp lực hòng buộc triều đình Huế kí những hiệp ước bất bình đẳng. Tuy nhiên, thực dân Pháp đã vấp phải sự kháng cự quyết liệt của quân dân Đà Nẵng. Sau gần 5 tháng giằng co không đạt được nhiều kết quả và không nhận được sự hưởng ứng của những giáo dân Đà Nẵng *dân chúng không hề nổi dậy như một số nhà truyền giáo dự đoán trong khi dịch bệnh tiêu chảy giết chết hàng loạt lính liên quân* (Pierre. B & Daniel. H, 2022: 45) thực dân Pháp quyết định chuyển hướng đánh chiếm Nam Kỳ. Mở màn cho việc tiến đánh Nam Kỳ, ngày 17/2/1859, thực dân Pháp tấn công thành Gia Định hòng chiếm vựa lúa, kho lương lớn nhất của triều đình Nguyễn, tạo bàn đạp đánh chiếm 6 tỉnh Nam Kỳ và toàn cõi Đông Dương. Đến tháng 2/1861, Pháp tập trung hỏa lực đánh chiếm đại đồn Chí Hòa (Kỳ Hòa). Sau khi chiếm trọn Gia Định, Pháp chiếm nốt các tỉnh Định Tường (12/04/1861), tỉnh Biên Hòa (16/12/1861) và tỉnh Vĩnh Long (23/03/1862).

Bây giờ, việc thiết lập một nền y tế ban đầu nhằm phục vụ nhu cầu chữa bệnh, cứu thương và phòng chống dịch bệnh cho quân đội viễn chinh Pháp. Trong công cuộc xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp vấp phải sự phản kháng quyết liệt của quân dân nơi đây. Vì thế, trong những trận giao chiến, lực lượng viễn chinh Pháp chịu những thiệt hại không nhỏ, nhiều quân lính bị thương và thiệt mạng. Không những thế, thực dân Pháp còn phải đối mặt với khí hậu thất thường, những căn bệnh nhiệt đới, những dịch bệnh mà họ gọi là những “bệnh thời khí” làm cho sức chiến đấu của quân đội suy giảm. Đô đốc Page - lãnh đạo đội quân viễn chinh Pháp phải thừa nhận rằng: *Thần chết bay lượn quanh khắp đồn trại; đã hơn 1.000 người (600 bộ binh và 400 thủy binh) được chôn cất rải rác trên đất nước này [...]. Các đội quân kiệt sức còn lại cũng nao lòng với những ý nghĩ bi thảm; càng ngày hàng ngũ chúng ta càng thưa thớt thêm* (Cao Huy Thuận, 2018: 85). Mặc dù giành thắng lợi lớn tại đại đồn Chí Hòa song quân Pháp gặp rất nhiều khó khăn do *kiệt sức, chết vì dịch tả, sốt kết và kiết lỵ; mùa mưa đang biến vùng Nam Kỳ lục tỉnh thành một đầm lầy, rải rác ao hồ trong sáu tháng* (Léopold. P, 2018: 126). Trong cuộc viễn chinh tại Mỹ Tho, người Pháp phải đối mặt với dịch tả đang hoành hành ở địa phương này làm cho nhiều binh lính tử vong *từ ngày 6 đến ngày 26 tháng 4, 63 trường hợp mắc bệnh tả đã được ghi nhận tại trạm cứu thương Rhin và trạm cứu thương Mỹ Tho, trong đó 30 trường hợp tử vong* (Laure. F, 1864: 106). Ngoài ra, trong năm 1862, đã có hàng trăm người châu Âu trong đó có binh lính tử vong do những “bệnh thời khí” cùng với những căn bệnh mãn tính ở Nam Kỳ, cụ thể:

Bảng 1: Thống kê số lượng người Pháp tử vong do mắc các bệnh mãn tính ở Sài Gòn năm 1862

Tháng	Bệnh kiết lỵ	Sốt ác tính	Bệnh tả	Bệnh thương hàn	Thiếu máu	Viêm Gan	Lao phổi	Suy phổi	Vết loét	Tổng
Tháng 1	18	2	4	2	1	-	-	-	2	29
Tháng 2	14	3	9	1	-	-	4	-	-	31
Tháng 3	23	2	13	1	-	1	-	-	2	42
Tháng 4	7	7	4	1	-	-	-	-	1	20
Tháng 5	19	7	8	1	1	1	1	-	1	39
Tháng 6	20	4	-	1	1	1	-	-	-	27
Tháng 7	20	6	2	4	2	1	-	-	-	35
Tháng 8	9	5	-	4	2	1	-	1	-	22
Tháng 9	13	1	2	2	-	-	-	-	-	18
Tháng 10	10	1	-	2	-	-	2	-	-	15
Tháng 11	13	6	-	5	1	1	-	-	-	26

Tháng 12	12	4	-	2	4	1	2	-	2	27
Tổng	178	48	42	26	12	7	9	1	8	331

Nguồn: Candé. J. B (1881)

Bên cạnh đó, xây dựng hệ thống y tế ở Nam Kỳ nhằm chuẩn bị cho công cuộc cai trị và khai thác của thực dân Pháp ở vùng đất này. Trong quá trình xâm lược vùng đất Gia Định, Pháp cho rằng nơi đây xứng danh “*Hòn ngọc Viễn Đông*” của nước Pháp. Dù vậy, ngay giữa lòng thành phố kiêu Tây này [...] bị chiếm ngự bởi cái nóng nung người và bầu không khí ẩm ướt hòa quyện những mùi hương lạ lẫm của trầm hương, nước mắm và hoa sứ trộn lẫn với nguy cơ rõ ràng của bệnh nhiệt đới (Gerard. S, 2022: 60). Bởi lẽ để bộ máy đàn áp, cai trị được hoạt động một cách có hiệu quả, thực dân Pháp cần phải xây dựng một nền y tế tương xứng, đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho lực lượng quân đội lâu dài. Bấy giờ, những viên chỉ huy quân đội Pháp - Tây Ban Nha đã trải qua quá nhiều mỏi mệt, [...] có thể quy kết rằng thời tiết Nam Kỳ lục tỉnh đã gây ra một phần bệnh tật (Léopold. P, 2018: 126) cho họ. Vì lẽ đó, để đảm bảo sức khỏe cho những công chức, viên chức phục vụ trong bộ máy chính quyền đồng thời thu hút người Pháp sang Nam Kỳ sinh sống, làm việc đầu tư, thực dân Pháp cần phải xây dựng một cơ sở hạ tầng ổn định trên tất cả lĩnh vực, trong đó có những hoạt động y tế. Xuất phát từ những nhu cầu trên mà trong giai đoạn từ 1859-1862, thực dân Pháp đã từng bước xây dựng một nền y tế phương Tây mang tính chất quân sự ở Nam Kỳ.

3.2. Hoạt động y tế của thực dân Pháp trong cuộc chiến xâm lược Nam Kỳ giai đoạn 1859-1862

Những năm 1859-1862 là thời kì thực dân Pháp tập trung đánh chiếm Nam Kỳ mà chủ yếu là khu vực miền Đông Nam Kỳ. Vì lẽ đó mà trong giai đoạn này họ chưa có nhiều những chính sách cụ thể, chi tiết về vấn đề thiết lập một nền y tế (Bùi Thị Hà, 2024: 51). Tuy nhiên, dựa vào tình hình thực tiễn trên chiến trường mà Pháp cũng có những chủ trương chung về y tế chủ yếu phục vụ cho lợi ích thực dân. Ở Nam Kỳ trong giai đoạn này, thực dân Pháp chủ yếu phòng ngừa một số dịch bệnh, thành lập một số bệnh viện, trạm cứu thương... nhằm cứu chữa cho lực lượng viễn chinh Pháp mắc những “bệnh thời khí” và bị thương trên chiến trường.

Thứ nhất, cơ sở y tế: thời kì 1859-1862, bên cạnh những cuộc bình định, chiếm đóng, thực dân Pháp chú trọng xây dựng những bệnh xá quân sự, những trạm cứu thương di động dưới sự kiểm soát bởi quân đội tại Nam Kỳ song chủ yếu tập trung ở miền Đông Nam Kỳ. Năm 1859, quân đội viễn chinh Pháp xây dựng một bệnh xá đồn trú tại doanh trại quân đội ở thành Gia Định cũ. Về sau những bệnh xá quân đội ở Mỹ Tho (1861), Biên Hòa (1862), Bà Rịa (1862) đã được thực dân Pháp xây dựng (Bùi Thị Hà, 2025: 131), phục vụ đắc lực trong công tác phòng chống dịch bệnh và cứu chữa những binh lính Pháp-Tây Ban Nha bị thương trên chiến trường. Trong những cơ sở y tế quân đội trên, bệnh viện quân sự (Hôpital militaire) và bệnh viện Chợ Quán (Hôpital de Cho Quan) là những bệnh viện tiêu biểu, có tác động rất lớn đến quá trình xâm lược của thực dân Pháp ở Nam Kỳ thời bấy giờ:

Bệnh viện quân sự: sau khi quân Pháp rút khỏi đồn Hữu Bình để tiến chiếm vùng đất Gia Định, họ cho xây dựng một công sự bằng đất ở phía Đông thành Gia Định cũ để tạm làm chỗ đóng quân. Trong công sự đó, thực dân Pháp cho thành lập một bệnh viện quân sự tạm thời nhằm điều trị cho những thương binh dưới sự quản lí của Hải quân, về sau lại giao cho Lục quân (Nguyễn Đình Tư, 2016: 505). Bấy giờ, bệnh viện dã chiến này còn được người dân Gia Định gọi là Bệnh viện Đồn Đất. Đến năm 1860 một bệnh viện quân sự được thực dân Pháp thành lập dựa trên cơ sở bệnh viện dã chiến được thực dân Pháp xây dựng trước đó. Bệnh viện này với nhiệm vụ cứu chữa những thương binh của liên minh Pháp và Tây Ban Nha sau những cuộc bình định Nam Kỳ, nhất là sau cuộc giao chiến ở đại đồn Chí Hòa (1861).

Bệnh viện Chợ Quán: sau khi chiếm thành Gia Định (1859), thực dân Pháp nhận thấy cần xây dựng một trạm cứu thương nhằm tiếp nhận những thương binh trong các chiến dịch đánh chiếm Nam Kỳ. Đến năm 1860, quân viễn chinh Pháp chiếm được một khu đất rộng gần 5ha tại làng Chợ Quán thuộc Gia Định thời bấy giờ. Từ những ngôi nhà bỏ hoang của những phú hào, địa chủ bị bỏ hoang do chiến sự trên vùng đất này, thực dân Pháp đã cho xây dựng các phòng bệnh, tăng số lượng thành một bệnh viện với gần 250 giường bệnh đặt tên là Bệnh viện Chợ Quán (Hôpital de Cho Quan). Tháng 2/1861, Bệnh viện Chợ Quán bắt đầu mở cửa tiếp nhận những thương binh của Pháp và Tây Ban Nha sau những trận giao chiến tại đại đồn Chí Hòa. Bên cạnh đó, bệnh viện còn tiếp nhận những bệnh nhân mắc bệnh hoa liễu, sốt hoặc ghê. Từ ngày 10/2/1862, bệnh viện được quản lý dưới sự điều hành của Hải quân Pháp, đến ngày 1/1/1864 bệnh viện này trở thành bệnh viện dân sự (Bệnh viện nhiệt đới) (Laure. F, 1864: 84).

Thứ hai, đội ngũ nhân sự: trong công cuộc chinh phục Trung Quốc và Nam Kỳ giai đoạn 1859-1862, bên cạnh lực lượng quân đội viễn chinh, thực dân Pháp còn có một đội ngũ y bác sĩ phục vụ đặc lực cho quá trình xâm lược. Họ là những người đi đầu phụ trách phòng chống dịch bệnh, chữa bệnh, phẫu thuật cho các thương binh trên chiến trường. Nhìn chung đến năm 1860, Pháp đã xây dựng được một số bệnh viện với đội ngũ y bác sĩ ở Trung Quốc và Nam Kỳ, cụ thể:

Bảng 2: Y tế của thực dân Pháp ở Trung Quốc và Nam Kỳ năm 1860

Cơ sở bệnh viện	Tên bác sĩ phẫu thuật	Cấp bậc
Macao	Dugé de Bernouville	Bác sĩ phẫu thuật hạng nhất
	Robert	Bác sĩ phẫu thuật hạng hai
	Saget	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba - phụ tá
	Lelroid	Dược sĩ hạng ba
Canton	Julien	Bác sĩ phẫu thuật hạng nhất
	Leroy - Desbarres	Bác sĩ phẫu thuật hạng hai
	Franc	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
Ta - Kou	Falot	Bác sĩ phẫu thuật hạng hai
	Thierry	Bác sĩ phẫu thuật hạng nhất
	Veyron - Lacroix	Bác sĩ phẫu thuật hạng nhất
	De Carové	Bác sĩ phẫu thuật hạng hai
Saigon	Le Guern	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
	Raynaud	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
	Bassignot	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
	Thil	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba - phụ tá
	Le Nourichel	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
	Rochette	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
	Collol - Béranger	Dược sĩ hạng ba

Nguồn: Laure. F (1864)

Đến năm 1861, ở Nam Kỳ thực dân Pháp đã xây dựng được một số bệnh viện, trạm cứu thương ở Chợ Quán, Mỹ Tho, Biên Hòa. Sự ra đời của các bệnh đã đặt ra nhu cầu về đội ngũ y bác sĩ, nguồn nhân lực đảm bảo các cơ sở y tế trên hoạt động hiệu quả. Vì lẽ đó trong cùng năm, thực dân Pháp đã điều động những viên chức y tế đến Sài Gòn để phục vụ cho những bệnh viện, trạm cứu thương nơi đây.

Bảng 3: Đội ngũ nhân viên y tế được Pháp gửi đến Sài Gòn năm 1861

STT	Tên bác sĩ	Cấp bậc
1	Bonnescuelle de Lespinois	Bác sĩ phẫu thuật hạng nhất

2	Monin	Bác sĩ phẫu thuật hạng hai
3	Laugier	Bác sĩ phẫu thuật hạng hai
4	Lequerré	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
5	Revillou	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba - phụ tá
6	Curel	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
7	Margaillan	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
8	Bottmer	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
9	Guérin	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba
10	Buzard	Bác sĩ phẫu thuật hạng ba

Nguồn: Laure. F (1864)

Ngoài ra, thực dân Pháp còn điều động các nhân viên y tế từ lực lượng thủy quân lục chiến đến Sài Gòn. Trong năm 1861, 6 bác sĩ từ lực lượng trên đã được gửi đến địa phương này. Cụ thể là các bác sĩ: Mongrand (Bác sĩ phẫu thuật hạng nhất); Borand, Cosquer, Decugis, Falot, Ture đều là những bác sĩ phẫu thuật hạng hai. Có thể khẳng định, mặc dù đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế không quá đông đảo song lực lượng trên đã hoạt động khá hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh, cứu thương cho quân đội, phục vụ đặc lực cho công cuộc cai trị, bình định của Pháp tại Nam Kỳ.

- Khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh

Trong giai đoạn đánh chiếm Gia Định và Định Tường, thực dân Pháp đã đối mặt với dịch tả hoành hành khiến quân số suy giảm, tinh thần chiến đấu giảm sút. Dịch tả bùng nổ ở những vùng đất này vào đầu năm 1861 và đỉnh điểm là khoảng tháng 2, tháng 3 và tháng 4 do “thời tiết oi bức, ngột ngạt, sau đó là những thay đổi đột ngột, khi bão ập đến từ xa; việc thay đổi vệ sinh, về nơi trú ẩn và chế độ ăn uống” (Didiot. M. A, 1865: 78). Chỉ trong vòng nửa tháng (ngày 1 đến nay 15/3/1861), trạm cứu thương Chợ Quán đã tiếp nhận gần 270 trong đó có 55 trường hợp mắc bệnh tả và 41 người tử vong (Laure. F, 1864: 100). Riêng Mỹ Tho, từ ngày 5 đến ngày 27 tháng 4, trạm cứu thương trên tàu Rhine neo đậu tại sông Vàm Cỏ đã ghi nhận 63 trường hợp mắc bệnh tả. Ngoài ra, trạm cứu thương quân đội do các bác sĩ quân y quản lý đã ghi nhận 86 ca mắc căn bệnh trên, cụ thể:

Bảng 4. Thống kê tình hình chữa trị bệnh nhân tại trạm cứu thương Mỹ Tho từ ngày 5 đến ngày 27/4/1861 (đơn vị: người)

Lực lượng được chữa trị	Nhập viện		Khỏi bệnh	Tử vong	Chuyển tuyến		Số còn lại vào ngày 28/4
	Bệnh tả	Các bệnh khác			Còn đau ốm	Đang dưỡng bệnh	
Thủy thủ	42	60	30	16	23	13	18
Thủy quân lục chiến	17	16	8	3	2	3	18
Lính bộ binh	15	19	12	8	7	7	-
Công binh	2	5	2	1	4	-	-
Pháo binh	3	-	1	-	1	1	-
Bộ binh Tây Ban Nha	-	2	-	-	2	-	-
Y tá	1	-	-	-	1	-	-
Cu li	6	9	11	3	1	-	-
Tổng	86	112	63	31	44	24	36
	198				198		

Nguồn: Didiot. M. A (1865)

Ban đầu, những bệnh nhân được chữa trị trong cùng một khu vực tuy nhiên số ca mắc bệnh tăng ngày càng nhiều vì thế những bệnh nhân mắc bệnh này được đội ngũ bác sĩ quân y Pháp cách li cẩn thận với những bệnh nhân khác. Họ được di tản lên những tàu neo đậu trên sông hoặc ở các túp lều hoàn toàn độc lập. Bấy giờ, những bệnh nhân mắc bệnh tả được đội ngũ y bác sĩ quân y chữa trị tích cực bằng nhiều biện pháp “thuốc gây buồn nôn và thuốc kích thích; ma sát và xoa bóp khô liên tục, ria mép và thụt tháo bằng thuốc phiện và rượu; trà pha cồn, rượu quế nóng, thuốc nước pha ether và cồn thuốc phiện, hoặc với amoni axetat; quinine sulfat liều cao (1 đến 3 gam), dùng dưới dạng dung dịch hoặc bột đựng trong một chiếc nón giấy thấm dầu” (Didiot. M. A, 1865: 88). Bên cạnh đó, các bác sĩ còn sử dụng bột inecacuanha hoặc một liều calomel để loại bỏ chất độc. Nhờ thế mà đến cuối năm 1861 bệnh tả ở Chợ Quán và Mỹ Tho dần được kiểm soát song vẫn còn rải rác một số ca mắc ở các địa phương. Trước tình hình đó, để bảo quản một số loại dược phẩm, ba thùng đá từ Paris đã được chuyển đến hải quân Pháp ở Biển Đông. Một thùng được gửi đến Rhône, một thùng được gửi đến trạm cứu thương Chợ Quán, thùng còn lại chuyển đến trạm cứu thương chính ở Sài Gòn tuy nhiên chúng hoạt động không hiệu quả.

Bên cạnh những dịch bệnh, quân đội viễn chinh Pháp còn phải chịu những chấn thương sau những trận giao chiến quyết liệt với quân dân Nam Kỳ. Trong chiến dịch tấn công đại đồn Chí Hòa (Kì Hòa), trước sự phòng thủ của quân triều đình, thực dân Pháp đã có tới 300 binh lính, sĩ quan chết và bị thương (Võ Kim Cương, 2017: 116). Sau mỗi cuộc can quét, đội ngũ y bác sĩ quân y Pháp luôn hoạt động tích cực nhằm cứu chữa cho các thương binh. Đối với những trường hợp bị thương nặng, các bác sĩ phải tiến hành phẫu thuật, cắt bỏ chi, loại bỏ những phần hoại tử.

Bảng 5. Tình hình điều trị quân nhân bị thương do vũ khí chiến tranh ở tàu cứu thương biển

Đơn vị: người

Hoạt động	Số lượng	Bác sĩ phẫu thuật	Kết quả		Bị thương, chết mà không được phẫu thuật		
			Hồi phục	Tử vong	Loại chấn thương (do đạn bắn)		Nguyên nhân tử vong
Cắt cụt chi (đùi)	1	Laure	1	-	vào vai	2	Uốn ván
Cắt cụt chi (chân)	2	Laure	-	1	vào bụng	2	Nhiễm trùng, thối rữa, viêm phúc mạc
		Romain	1	-	vào ngực	1	Tái hấp thụ mủ
Cắt cụt chi (cẳng tay)	1	Cras	1	-			
Tháo khớp (khủy tay)	1	Romain	1	-			
Tháo khớp (cổ tay)	1	G. De Lespinois	1	-			
Khâu ruột	1	Romain	-	1			
Tổng	7		5	2		5	

Nguồn: Laure. F (1864)

Nhìn chung, hoạt động chữa trị, phẫu thuật của đội ngũ y bác sĩ quân y Pháp đáp ứng được nhu cầu y tế của lực lượng viễn chinh Pháp thời bấy giờ. Trong những ca phẫu thuật

“Thuốc phiện được sử dụng với liều cao, 35, 40 centigram mỗi ngày để chống lại cơn đau và các hiện tượng co giật, ban đầu là tiêm thuốc làm mềm, sau đó là thuốc tẩy và clo, đắp thuốc đắp lớn, băng bó phù hợp” (Laure. F, 1864: 131). Tuy nhiên, do cơ sở vật chất còn hạn chế, không đủ những trang thiết bị, thuốc men nên tỉ lệ tử vong do vết thương chiến tranh vẫn chiếm tỉ lệ cao trong quân đội. Vì lẽ đó mà những y bác sĩ Pháp ở Nam Kỳ giai đoạn này không thể cứu chữa được một số căn bệnh, vết thương của các quân nhân. Từ tháng 3/1861 đến tháng 1/1862, thực dân Pháp đã gửi hàng nghìn quân nhân mắc bệnh, bị thương nặng về chính quốc, cụ thể:

Bảng 6. Thống kê số lượng quân Pháp bị mắc bệnh được đưa về Pháp (từ ngày 12/3/1861 đến ngày 15/1/1862) (đơn vị: người)

Tên các phương tiện vận chuyển	Điểm đến	Số người bị bệnh	Ngày khởi hành ở Sài Gòn
Dryade	Suez	170	Ngày 30/3
Saône	Đảo Réunion	140	Ngày 31/5
Japon	Suez	50	Ngày 31/5
Calvados	Suez	125	Ngày 8/7
Européen	Suez	120	Ngày 28/7
Jura	Suez	111	Ngày 4/8
Rhône	Suez	160	Ngày 22/10
Japon	Suez	200	Ngày 15/1/1862
Tổng		1076	

Nguồn: Laure. F (1864)

3.3. Một số nhận xét chung

Có thể khẳng định, những hoạt động y tế của thực dân Pháp ở Nam Kỳ giai đoạn 1859-1862 mang tính quân sự rõ nét. Mục đích lớn nhất của những hoạt động trên là nhằm chăm sóc sức khỏe và cứu chữa cho lượng lượng viễn chinh Pháp không may mắc những “bệnh thời khí” và bị thương trên chiến trường. Nhìn chung trong thời kì này, thực dân Pháp đã thành lập được một số bệnh viện, trạm y tế ở một số đô thị lớn như Sài Gòn, Mỹ Tho, Chợ Quán, Biên Hòa dưới sự quản lí và điều hành của các bác sĩ quân y. Những hoạt động y tế của thực dân Pháp trong giai đoạn này đã góp phần giảm tỉ lệ tử vong của lực lượng và duy trì sức chiến đấu của lực lượng viễn chinh Pháp - Tây Ban Nha. Mặt khác, nó cũng hỗ trợ đắc lực cho thực dân Pháp củng cố vị trí chiếm đóng và hậu phương tại chỗ ở Nam Kỳ. Ngoài ra, những hoạt động y tế ban đầu của Pháp đã tạo cơ sở vật chất - kĩ thuật đặt nền móng cho quá trình cai trị lâu dài về sau ở Nam Kỳ. Những hoạt động y tế của thực dân Pháp giai đoạn 1859-1862 ở Nam Kỳ đã phục vụ đắc lực cho cuộc xâm lược Nam Kỳ.

Nhìn chung những hoạt động y tế của thực dân Pháp từ năm 1859-1862 còn tồn tại những hạn chế nhất định. Đây chỉ là những hoạt động mang tính tình thế và ngắn hạn và không có sự kế thừa từ trước. Có thể nhận thấy, những hoạt động y tế ban đầu này chưa thực sự sâu rộng, chỉ tập trung ở những nơi thực dân Pháp bình định và chiếm đóng. Mặt khác trong giai đoạn này số lượng các bác sĩ, y tá và dược sĩ được đưa sang Nam Kỳ còn khá ít, cơ sở vật chất không đáp ứng kịp tình hình quân đội Pháp thời bấy giờ. Song song đó, đội ngũ y bác sĩ của thực dân Pháp vẫn chưa am hiểu được điều kiện tự nhiên ở Nam Kỳ, không tiếp xúc nhiều với những bệnh nhiệt đới vì lẽ đó đôi lúc việc khám chữa bệnh của họ cho lực lượng quân đội Pháp - Tây Ban Nha còn mang tính thử nghiệm.

Mặc dù đã xây dựng được những nền móng ban đầu của một nền y tế song những hoạt động y tế của thực dân Pháp trong giai đoạn này chưa thực sự mang tính đại chúng. Nó xuất phát từ nhu cầu của thực dân khi chỉ phục vụ cho các sĩ quan và lực lượng quân đội viễn chinh Pháp - Tây Ban Nha trên chiến trường chứ không xuất phát từ nhu cầu của người dân bản địa. Đối với thực dân Pháp, những năm 1859-1862 là thời kì bình định và đánh chiếm Nam Kỳ mà chủ yếu là miền Đông Nam Kỳ vì thế họ chưa có bất kì một chính sách nào đề cập đến y tế và vệ sinh công cộng cho những người dân vùng đất này. Người dân Nam Kỳ vẫn chưa thụ hưởng được những thành tựu y tế phương Tây hiện đại. Bấy giờ hệ thống y tế quân sự được thiết lập song y tế dân sự chưa được hình thành và phát triển. Có thể khẳng định, những hoạt động y tế của Pháp trong giai đoạn này đã mở đầu, đặt những viên gạch đầu tiên cho sự hình nền y tế dân sự và áp đặt hệ thống y tế thuộc địa về sau ở Đông Dương nói chung và Nam Kỳ nói riêng.

4. Kết luận

Từ năm 1859-1862, thực dân Pháp đã bước đầu xây dựng được một nền y tế quân sự ở Nam Kỳ, đáp ứng nhu cầu cấp thiết trong giai đoạn chinh phục lãnh thổ. Dù còn nhiều hạn chế về nhân lực, cơ sở vật chất và hiệu quả chữa trị, những hoạt động y tế này đã góp phần duy trì sức mạnh của đội quân viễn chinh, đảm bảo cho cuộc chiến xâm lược diễn ra thuận lợi hơn. Đồng thời, hệ thống bệnh viện và đội ngũ y sĩ quân đội mà Pháp đưa vào Nam Kỳ đã đặt nền móng cho sự hình thành của mô hình y tế thuộc địa sau năm 1862 - khi Pháp chính thức kiểm soát ba tỉnh miền Đông.

Tuy nhiên, cần nhìn nhận rõ rằng các hoạt động y tế giai đoạn này không nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân Nam Kỳ, mà chủ yếu hướng đến mục tiêu quân sự và thực dân. Chỉ từ những năm 1860 trở đi, cùng với việc thiết lập bộ máy cai trị dân sự, người Pháp mới từng bước “mở rộng” y tế ra phạm vi xã hội, đồng thời biến lĩnh vực này thành một công cụ ý thức hệ nhằm hợp thức hóa “sứ mệnh khai hóa” của mình. Những di sản và giới hạn của giai đoạn này tiếp tục ảnh hưởng sâu sắc đến cách thức tổ chức y tế và tư duy “y học phương Tây” ở Đông Dương trong nửa sau thế kỷ XIX đến đầu thế kỉ XX.

Tài liệu tham khảo

- Bùi Thị Hà. (2024). *Y tế phương Tây ở Bắc Kỳ (1873 - 1945)*. Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bùi Thị Hà. (2025). Y tế phương Tây ở Long Xuyên đầu thế kỷ XX. *Tạp chí Khoa học Đại học Thủ Dầu Một*. Số 2 (75).
- Candé. J. B. (1881). *De la mortalité des européens en Cochinchine depuis la conquête jusqu'à nos jours*. Paris: Challamel Ainé.
- Cao Huy Thuận. (2018). *Giáo sĩ thừa sai và chính sách thuộc địa của Pháp tại Việt Nam (1857-1914)*. Nxb. Hồng Đức.
- Gerard. S. (2022). *Độc quyền rượu và chế độ thuộc địa Pháp ở Đông Dương* (Châu Huy Ngọc dịch). Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Laure. F. (1864). *Histoire médicale de la marine Française pendant les expéditions de Chine et de Cochinchine (de 1859 à 1862)*. Paris: Libraires de l'académie impériale de médecine.
- Léopold. P. (2018). *Nam Kỳ viễn chinh kỷ 1861* (Thanh Thư dịch). Nxb. Hồng Đức.
- Nguyễn Đình Tư. (2016). *Chế độ thực dân Pháp trên đất Nam Kỳ 1859-1954. t.2*. Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Pierre. B, Daniel. H. (2022). *Đông Dương một nền thuộc địa nhập nhằng giai đoạn 1858-1954* (Phạm Văn Tuấn dịch). Nxb. Thế giới.
- Võ Kim Cương (Chủ biên, 2017). *Lịch sử Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1896. t.6*. Nxb. Khoa học xã hội.